

UBND HUYỆN CẨM XUYỀN
HĐ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/HD-HĐTĐKT

Cẩm Xuyên, ngày 19 tháng 11 năm 2021

HƯỚNG DẪN **Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021**

Thực hiện Văn bản số 07/HD-HĐTĐKT ngày 17/11/2021 của Ban Thi đua khen thưởng tỉnh về việc hướng dẫn tổng kết công tác Thi đua, khen thưởng năm 2021. Để tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2021 đảm bảo yêu cầu, kịp thời và đúng quy định, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện đề nghị các đơn vị, địa phương triển khai tổng kết công tác thi đua, khen thưởng với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2021 nhằm đánh giá toàn diện những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong quá trình tổ chức phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng. Từ đó rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp trong công tác thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết phong trào thi đua gắn với tổng kết thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo thời gian theo kế hoạch của UBND huyện, kết hợp tổ chức tôn vinh, trao thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc.

- Tổ chức đánh giá đúng thực chất kết quả phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương và các cụm, khối thi đua; phát huy dân chủ, bám sát tiêu chuẩn, bình xét công khai; lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc để khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng, chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và người lao động trực tiếp.

II. TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đối với các cụm, khối thi đua:

1.1. Các đơn vị trưởng cụm, khối thi đua:

- Bám sát kế hoạch hoạt động, đôn đốc các đơn vị thành viên trong cụm, khối nộp báo cáo và các tài liệu liên quan theo quy định.

- Tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo tổng kết của cụm, khối.

- Chủ trì phối hợp với đơn vị cụm phó, khối phó tổng hợp, rà soát, thống nhất kết quả chấm điểm thi đua của các đơn vị thành viên; lấy ý kiến của các đơn

vị thành viên về dự thảo báo cáo tổng kết, kết quả chấm điểm sau khi cụm, khối rà soát để thống nhất việc đánh giá tổng kết và suy tôn, đề nghị khen thưởng.

- Tổ chức hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của cụm, khối; bình xét, suy tôn đề nghị khen thưởng; phát động thi đua và ký kết giao ước thi đua thực hiện nhiệm vụ năm 2022; thống nhất giới thiệu trưởng, phó cụm, khối năm 2022.

- Hoàn chỉnh hồ sơ gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện (*qua phòng Nội vụ huyện*) đúng thời gian quy định.

1.2. Các đơn vị thành viên:

- Báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2021 của đơn vị. Tự chấm điểm thi đua theo bảng điểm đánh giá đã được cụm, khối thống nhất và gửi báo cáo, bảng tự chấm điểm và tài liệu chứng minh kết quả đánh giá xếp loại và chấm điểm về đơn vị cụm trưởng, khối trưởng theo đúng quy định.

- Phối hợp với đơn vị trưởng, phó cụm, khối hoàn thành báo cáo chung của cụm, khối; thống nhất kết quả chấm điểm thi đua năm 2021; nội dung, chỉ tiêu giao ước thi đua năm 2022.

2. Đối với các địa phương, đơn vị:

2.1. Đánh giá kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 theo các nội dung sau:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền về công tác thi đua, khen thưởng. Nêu rõ các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện của địa phương, đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng trong năm 2021.

- Đánh giá kết quả triển khai thực hiện các phong trào thi đua do tỉnh, huyện phát động: phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội năm 2021 và các phong trào: “Cả tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Cả tỉnh chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống hiệu quả dịch bệnh COVID-19”, “Hà Tĩnh chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Doanh nghiệp Hà Tĩnh hội nhập và phát triển”, “Cán bộ, công chức, viên chức Hà Tĩnh thi đua thực hiện văn hóa công sở”, phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 180 danh xưng huyện Cẩm Xuyên và đón nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới,...

- Đánh giá kết quả tổ chức các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất của địa phương, đơn vị đã phát động trong năm 2021, cụ thể trên các nội dung: phát động phong trào thi đua, đăng ký, ký kết thi đua; sơ kết, tổng kết phong trào, kết quả đạt được từ việc thực hiện phong trào thi đua (nêu cụ thể từng phong trào thi đua).

- Công tác phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Tổ chức hoạt động cụm, khôi thi đua.
- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua, hoạt động kiểm tra, giám sát của đơn vị, địa phương.
- Công tác khen thưởng:
 - + Nội dung đã thực hiện nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác khen thưởng tại địa phương, đơn vị.
 - + Biện pháp hoặc giải pháp, kinh nghiệm đã thực hiện để tăng tỷ lệ khen thưởng đối với tập thể nhỏ, người trực tiếp lao động, sản xuất.
 - + Tổng hợp, phân tích kết quả khen thưởng, đánh giá chất lượng hồ sơ, thành tích khen thưởng.
 - + Kết quả xử lý hồ sơ khen thưởng chuyên đề, đột xuất; khen thưởng thành tích công hiến.
 - + Kết quả khen thưởng thành tích kháng chiến; đề nghị tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, Huân chương Độc lập cho gia đình liệt sỹ; chi trả trợ cấp một lần đối với đối tượng đã được Thủ tướng Chính phủ, bộ, ngành, tỉnh tặng Bằng khen thành tích kháng chiến; cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng (nếu có).
- Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.
- Việc trích lập, quản lý, sử dụng quỹ thi đua khen thưởng.
- Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).
- Tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.
- Tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng và nguyên nhân.

2.2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022:

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2021, địa phương, đơn vị phân tích những tồn tại, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình tổ chức thực hiện và đề ra:

- Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác thi đua, khen thưởng năm 2022 của địa phương, đơn vị.
- Các giải pháp, biện pháp tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả của các phong trào thi đua, chất lượng công tác khen thưởng.

2.3. Kiến nghị, đề xuất: (nếu có)

III. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Việc xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cần bám sát tiêu chuẩn quy định của Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013; Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng;

quy chế “Thi đua, khen thưởng” ban hành kèm theo quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh; việc tổ chức triển khai thực hiện và kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2021 và các nhiệm vụ do Huyện ủy, HĐND, UBND huyện triển khai, giao, xây dựng nông thôn mới.

1. Về danh hiệu thi đua:

1.1. Đối với tập thể:

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”: Tiêu chuẩn xét tặng thực hiện theo quy định tại Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng, cụ thể:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao; Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực hiệu quả; Có trên 50% cá nhân trong tập thể đó đạt lao động tiên tiến, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; không có cá nhân vi phạm tệ nạn xã hội, vi phạm Luật an toàn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng. Nội bộ đoàn kết, tổ chức thực hiện tốt các nội dung cải cách hành chính, tổ chức Đảng, Đoàn phải đạt vững mạnh trở lên. Việc xét tặng “Tập thể lao động tiên tiến” phải bám sát từng tiêu chí cụ thể để bảo đảm chất lượng, đặc biệt là tiêu chí “hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao”.

b) Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”:

Tiêu chuẩn xét tặng thực hiện theo quy định tại Điều 27 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng cụ thể: Được xét tặng cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” và đạt tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước; có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

- Có 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ trong đó có ít nhất 70% đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước.

c) Danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh”:

- Được xét tặng cho tập thể có đủ các tiêu chuẩn sau:

- + Đảm bảo đủ các điều kiện tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;

- + Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao, tập thể thật sự tiêu biểu xuất sắc của tỉnh;

- + Có nhân tố mới, mô hình mới về kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh (đặc biệt trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh có nhiều đột phá, phát triển nhanh, bền vững) trong phạm vi toàn tỉnh để các tập thể khác học tập.

- Cơ cấu và số lượng Cờ thi đua của UBND tỉnh:

- + Khối các ban Đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện:

01 cờ.

- Khôi các phòng, ban, trung tâm, đơn vị thuộc UBND cấp huyện: 01 cờ.
- + Đơn vị hành chính cấp xã: 02 cờ.

d) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”:

Cờ thi đua của Chính phủ được xét tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số những tập thể đạt tiêu chuẩn tặng cờ thi đua của UBND tỉnh thuộc các Khối Cụm thi đua của tỉnh, các tập thể thuộc các sở, ban, ngành; huyện, thành phố, thị xã.

1.2. Đối với cá nhân:

1.2.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

a. Được xét tặng cho cán bộ, công chức, viên chức đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b. Được xét tặng cho Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân đạt các tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”.

c. Được xét tặng cho công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại điểm a điểm b khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau:

- Lao động sản xuất có hiệu quả, tích cực tham gia phong trào thi đua và hoạt động xã hội;
- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.”

Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”.

Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến”,

“Chiến sĩ tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

1.2.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là “lao động tiên tiến” hoặc “chiến sĩ tiên tiến”.
- Có sáng kiến giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

Tỷ lệ xét tặng danh hiệu “chiến sĩ thi đua cơ sở” hàng năm ở mỗi cơ quan, đơn vị không quá 15% tổng số cá nhân đạt “lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến”. Tỷ lệ này không bao gồm các chức danh lãnh đạo huyện.

1.2.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”:

Được xét cho các cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn:

- Có thành tích xuất sắc trong số cá nhân 3 lần liên tục đạt “chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đã được công nhận đề tài khoa học cấp tỉnh hoặc sáng kiến cấp tỉnh được áp dụng liên tục 1 đến 2 năm và có hiệu quả từ 2 đến 3 cơ sở trở lên trên địa bàn tỉnh. Sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu do Hội đồng khoa học tỉnh và Hội đồng xét sáng kiến cấp tỉnh đánh giá, công nhận.

1.2.4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:

Được xét cho các cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn:

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số các cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, trong đó có 06 năm liên tục đạt danh hiệu “chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc;

Thời điểm xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” lần thứ hai.

2. Về hình thức khen thưởng:

2.1. Đối tượng và tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen:

a. Tập thể:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách và chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động;

- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ và tổ chức tốt các phong trào thi đua; phải đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

b. Cá nhân:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước;
- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;
- Phải đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2.2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

Cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác năm đề nghị số lượng phòng, ban, đơn vị trực thuộc và cá nhân đạt đủ tiêu chuẩn để Chủ tịch UBND tỉnh xem xét tặng Bằng khen. Trong đó, số cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ, người lao động trực tiếp được xét đề nghị từ 35% trở lên trên tổng số được đề nghị khen thưởng.

a) Đối với cá nhân:

- Tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (cả năm trước và năm đề nghị khen), trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) Đối với tập thể:

- Tặng cho tập thể có 2 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể”.

- Tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, có nhiều đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 100 triệu đồng/năm trở lên.

Tập thể, cá nhân đã được tặng Huân chương Lao động, hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm trước thì năm tiếp theo chưa đủ tiêu chuẩn để xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, mà ít nhất phải sau 02 năm mới xét tặng.

2.3. Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ:

a) Đối với cá nhân:

- Tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đã được tặng Bằng khen của tỉnh, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được 05 lần tặng giấy khen trở lên.

- Tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong lao động, sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp huyện;

+ Công nhân có từ 02 sáng kiến trở lên mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề;

+ Nông dân có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên, giúp đỡ hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

b) Đối với tập thể:

- Tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

- Tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên.

2.4. Huân chương Lao động hạng Ba:

2.4.1. Huân chương Lao động hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc có công trình khoa học, nghệ thuật, có sáng kiến được Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến cấp bộ, cấp tỉnh đánh giá xuất sắc, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao, thiết thực;

b) Đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

2.4.2. Huân chương Lao động hạng ba để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều này;

b) Có sáng kiến đã được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp huyện công nhận.

Công nhân có 03 sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 03 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân khác xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

2.4.3. Huân chương Lao động hạng ba để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2.5. Huân chương Lao động hạng Nhì:

2.5.1. Huân chương Lao động hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao trong bộ, ngành, địa phương hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc, tiêu biểu cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

b) Đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

2.5.2. Huân chương Lao động hạng nhì để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điểm a hoặc b Khoản 1 Điều này;

b) Có phát minh, sáng chế, sáng kiến đã được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp tỉnh công nhận.

Công nhân có 05 sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có phát minh, sáng chế, sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 05 năm trở lên và đã giúp đỡ nhiều hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

2.5.3. Huân chương Lao động hạng nhì để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2.6. Huân chương Lao động hạng Nhất:

2.6.1. Huân chương Lao động hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước;

b) Đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhì, 05 năm tiếp theo liên tục lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

2.6.2. Huân chương Lao động hạng nhất để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều a hoặc b Khoản 1 Điều này;

b) Có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả và được cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương công nhận.

Công nhân có 07 phát minh, sáng chế, sáng kiến mang lại lợi ích và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Nông dân có phát minh, sáng chế, sáng kiến hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 07 năm trở lên, giúp đỡ nhiều hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

2.6.3. Huân chương Lao động hạng nhất để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc;

- Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ,

ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

3. Một số điểm lưu ý khi xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng:

Trước khi xét đề nghị tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể và cá nhân, các đơn vị, địa phương phải tiến hành đánh giá, xếp loại và ban hành quyết định xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân để làm căn cứ xét khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

- Xét đề nghị khen thưởng cho cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể, cá nhân; số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học. Đối với các tổ chức Đảng, Đoàn thể cần nêu mức xếp loại và số quyết định ngày tháng năm xếp loại của tổ chức Đảng, Đoàn thể cấp trên để minh chứng.

- Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

- Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích (xuất sắc) của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

- Trong một thời điểm, một đối tượng chỉ đề nghị một danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cấp tỉnh, một danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cấp nhà nước, không đồng thời đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước. Tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn tặng hình thức, mức hạng nào thì xét, đề nghị cấp có thẩm quyền tặng thưởng hình thức, mức hạng đó, không đề nghị khen thưởng vượt mức hạng. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn được khen thưởng mức cao hơn.

- Trong một năm, cùng một đối tượng đã được tặng Cờ thi đua, Bằng khen của UBND tỉnh về thành tích thực hiện chuyên đề có thời gian thực hiện dưới 03 năm thì không tiếp tục xét đề nghị khen thành tích công tác năm.

- Cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”; tập thể, cá nhân được tặng các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước sau 02 năm mới đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

- Chỉ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” cho cá nhân có sáng kiến, đề tài khoa học đã được công nhận theo quy định. Báo cáo thành tích phải thể hiện rõ tên sáng kiến, đề tài; số quyết định, ngày, tháng, năm cơ quan ban hành quyết định công nhận sáng kiến, đề tài và tóm tắt hiệu quả ứng dụng sáng kiến, đề tài trong thực tế tại đơn vị, địa phương.

- Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ và Điều 10 Quy chế Thi đua khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh.

- Việc tổ chức xét, đề nghị khen thưởng phải đúng tuyến trình; các đối tượng đề nghị khen thưởng về Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, Phong trào an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu phải có ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan Trung ương theo hệ thống quản lý ngành dọc khi trình hồ sơ đề nghị tỉnh khen thưởng phải có xác nhận của UBND cấp huyện hoặc UBND xã nơi đơn vị đóng trụ sở về việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Quan tâm xem xét, đề nghị khen thưởng cho người lao động trực tiếp, công chức, viên chức không giữ chức vụ quản lý đảm bảo tỷ lệ từ 35% trở lên trên tổng số cá nhân đề nghị khen thưởng. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì ưu tiên cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để đề nghị khen thưởng.

4. Những trường hợp không xét khen thưởng

a. Đối với cá nhân:

- Không đăng ký thi đua;
- Không chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
- Mới tuyển dụng dưới 10 tháng;
- Chưa khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng cho cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét hình thức kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

b. Đối với tập thể:

- Không đăng ký thi đua, không phát động và tổ chức các phong trào thi đua, không tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định; không thực hiện Chương trình công tác đã đăng ký với cấp có thẩm quyền; đơn vị làm Cụm trưởng, Khối trưởng trong năm không tổ chức sơ kết, tổng kết năm theo quy định;
- Cơ quan, đơn vị mới thành lập, thời gian hoạt động chưa đủ một năm (dưới 12 tháng);

- Không chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của tỉnh, của huyện, ngành, địa phương;
- Người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;
- Chưa khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng cho tập thể đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét hình thức kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

c. Các phong trào thi đua chuyên đề không có kế hoạch tổ chức, phát động phong trào không xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, chỉ tiêu, thời gian thực hiện và chưa có hướng dẫn về tiêu chí, số lượng khen thưởng được cấp có thẩm quyền khen thưởng đồng ý.

d. Không xem xét đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ và Cờ thi đua của UBND tỉnh cho các tập thể thuộc và trực thuộc đơn vị, địa phương chưa tổ chức cụm, khối thi đua hoặc đề nghị khen thưởng nhưng không thông qua bình xét, đánh giá, so sánh và suy tôn của các cụm, khối thi đua.

IV. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG, TUYỂN TRÌNH, THỦ TỤC VÀ THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Thẩm quyền quyết định tặng các danh hiệu thi đua

Thực hiện theo quy định tại Điều 27 Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh; Điều 7 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ.

2. Tuyển trình khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 30 Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh.

3. Thủ tục, hồ sơ

- Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng. Khi ký xác nhận thành tích phải ghi rõ họ tên và chức vụ người xác nhận thành tích:

*** Hồ sơ:**

- Tờ trình đề nghị xét khen thưởng;
- Biên bản họp xét khen thưởng (Trích sao biên bản);
- Báo cáo thành tích đề nghị xét khen thưởng;
- Đề tài, sáng kiến kinh nghiệm (Đối với Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Chiến sỹ thi đua cơ sở).

*** Số lượng hồ sơ:**

- Tờ trình, biên bản họp xét khen thưởng: 01 bộ;
- Báo cáo thành tích đề nghị xét khen thưởng:
- + Đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền UBND huyện (Tập thể lao động tiên tiến, chiến sỹ thi đua cơ sở, giấy khen): 01 bộ hồ sơ.
- + Đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền UBND tỉnh (Cờ thi đua xuất sắc, Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Bằng khen): 02 bộ hồ sơ.
- + Đối với hình thức khen thưởng cấp Nhà nước:
- Cờ thi đua Chính phủ, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: 04 bộ hồ sơ, kèm theo file điện tử;
- Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba: 05 bộ hồ sơ, kèm theo file điện tử;
- Báo cáo thành tích thực hiện đúng theo các mẫu được quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng.
- Hồ sơ của các cụm, khối thi đua gồm tờ trình đề nghị khen thưởng kèm theo biên bản họp xét và báo cáo thành tích của cơ quan, đơn vị, địa phương được đề nghị khen thưởng, tờ trình đề nghị xếp loại thi đua kèm theo kết quả đánh giá, chấm điểm và đề xuất xếp loại của khối, tờ trình đề nghị cử trưởng, phó cụm, khối thi đua năm 2022.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

1. Căn cứ vào mục đích, yêu cầu và nội dung trên đây, các địa phương, đơn vị, các cụm, Khối thi đua cần chủ động tổng kết để bảo đảm nội dung yêu cầu và thời gian tổng kết của đơn vị trước ngày **15/12/2021**.
2. Hồ sơ khen thưởng của các tập thể, cá nhân đề nghị Chủ tịch UBND tặng Giấy khen, Lao động tiên tiến, Chiến sỹ thi đua cơ sở nộp về Trung tâm hành chính công huyện Cẩm Xuyên trước ngày **15/12/2021**.
3. Việc tổ chức xét, đề nghị khen thưởng phải đúng tuyến; các đối tượng khen thưởng ở trên địa bàn huyện mà các ngành, đoàn thể đề nghị tặng Cờ hoặc khen thưởng bậc cao thì phải có ý kiến hiệp ý bằng văn bản của các ngành, đoàn thể cấp tỉnh nộp về Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện trước ngày **15/12/2021**.
4. Hồ sơ khen thưởng của các đơn vị nộp về Trung tâm hành chính công huyện Cẩm Xuyên. Đối với các tập thể cá nhân đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ tướng chính phủ, Chủ tịch nước xét khen thưởng, nộp hồ sơ trước ngày **15/12/2021**.
5. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện sẽ họp trước ngày **20/12/2021** để xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền UBND tỉnh, khen thưởng bậc cao, xét tặng cờ thi đua cho các đơn vị và chuẩn bị các nội dung tổng kết năm 2021 toàn huyện vào tháng 01 năm 2022.

Những địa phương, đơn vị không thực hiện đúng lịch thời gian, Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện không chịu trách nhiệm về khen thưởng thành tích năm 2021 của địa phương, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì chưa rõ hoặc vướng mắc yêu cầu các địa phương, đơn vị phản ánh về Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng huyện (qua Phòng Nội vụ) để thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện; | (Đề b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Thành viên Hội đồng TĐKT huyện;
- UBMTTQ, các tổ chức Hội, Đoàn thể cấp huyện;
- Các cụm, khối thi đua;
- Các phòng, ban, đơn vị cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Hà Văn Bình**